

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 117/BC-ĐGS ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về kết quả giám sát việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh từ năm 2016 đến tháng 8 năm 2018 (*Nguồn cân đối ngân sách địa phương và trái phiếu Chính phủ*); ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá công tác quản lý, sử dụng nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh và trái phiếu Chính phủ đầu tư các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2016 - 2018

Tán thành Báo cáo số 117/BC-ĐGS ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Đoàn Giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về: "*Kết quả giám sát việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh từ năm 2016 đến tháng 8 năm 2018 (nguồn cân đối ngân sách địa phương và trái phiếu Chính phủ)*".

Trong những năm qua, công tác quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước (*nguồn cân đối ngân sách địa phương và trái phiếu Chính phủ*) đầu tư các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh và các chủ đầu tư đã nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, giảm nợ công. Việc giải ngân vốn đầu tư năm 2016, 2017 đạt tỷ lệ khá, nhiều công trình dự án hoàn thành đưa vào sử dụng đã mang lại hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc quyết toán vốn đầu tư dần đi vào nề nếp, nhiều dự án tồn đọng chậm quyết toán được xử lý, nợ quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản giảm dần, góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện còn một số hạn chế, bất cập như: Việc quản lý và đầu tư xây dựng theo quy hoạch hiệu quả chưa cao. Một số dự án đầu tư chưa mang lại hiệu quả, nhất là các dự án di dân tái định cư đã đầu tư trước thời điểm Hội đồng nhân dân giám sát. Việc sử dụng vốn đầu tư thường được quan tâm đến tỷ lệ giải ngân mà chưa thực sự chú trọng về chất lượng giải ngân, hiệu quả sử dụng vốn. Một số dự án phải điều chỉnh thiết kế, dự toán, kéo dài thời gian thực hiện, hoàn thành chậm tiến độ; chậm thanh toán tạm ứng, thanh toán vượt giá trị quyết toán được duyệt nhưng chậm thu hồi kinh phí; việc thực hiện kết luận của Thanh tra, Kiểm toán thực hiện còn chậm. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư, giám sát chất lượng công trình chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Việc kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức và cá nhân để xảy ra tồn tại sai phạm trong đầu tư xây dựng cơ bản chậm được xử lý, khắc phục.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp

Để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh và giữ vững kỷ luật tài chính, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tập trung chỉ đạo thu hồi kinh phí do thanh toán vượt giá trị quyết toán được duyệt, các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán, đồng thời xem xét xử lý trách nhiệm đối với chủ đầu tư và cá nhân liên quan.

(Có biểu chi tiết số 01 và 02 kèm theo)

2. Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác đấu thầu. Có giải pháp lựa chọn nhà thầu tư vấn lập quy hoạch có năng lực, có chất lượng đảm bảo tính đồng bộ, hạn chế việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng. Nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác quản lý quy hoạch xây dựng. Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện quy hoạch, kiểm tra, xử lý vi phạm; tuyên truyền phổ biến pháp luật về xây dựng nhằm nâng cao ý thức của nhân dân trong chấp hành pháp luật về hoạt động xây dựng, giữ gìn kiến trúc cảnh quan và môi trường.

3. Tăng cường chỉ đạo hệ thống Kho bạc Nhà nước địa phương thực hiện tốt công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 5657/QĐ-KBNN ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Kho bạc Nhà nước ban hành quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư trong nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước, đồng thời thực hiện báo cáo định kỳ theo đúng quy định tại Điều 26, Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

4. Đôn đốc, kiểm tra, thanh tra công tác quản lý sử dụng vốn đầu tư trên địa bàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, hạn chế tình trạng chậm thanh toán tạm ứng dẫn đến tạm ứng quá hạn, chậm lập hồ sơ quyết toán; chú trọng việc tháo gỡ vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái

định cư. Hạn chế việc điều chỉnh thiết kế - dự toán, điều chỉnh tổng mức đầu tư, kéo dài thời gian thực hiện dự án, nâng cao chất lượng công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

5. Tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án rà soát các dự án đã hoàn thành hoặc đã dừng thực hiện để quyết toán kịp thời, bố trí vốn thanh toán tránh phát sinh nợ công. Chỉ đạo các chủ đầu tư rà soát, bàn giao hồ sơ thu hồi, sử dụng đất của công trình, dự án hoàn thành để bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

6. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Giám sát đầu tư công đồng, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đầu tư xây dựng cơ bản tại các Ban Quản lý dự án, các sở, ngành và các địa phương. Chỉ đạo các địa phương hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Giám sát đầu tư công đồng theo Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 11 năm 2016 của HĐND tỉnh, phát huy vai trò của nhân dân trong hoạt động giám sát.

7. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng khi vi phạm các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện tại các kỳ họp thường lệ giữa năm và cuối năm.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2018./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HS

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du



BIỂU SỐ 01
TỔNG HỢP SỐ LIỆU PHẢI THU HỒI NỢP NSNN QUA CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN
DỰ ÁN HOÀN THÀNH ĐẾN 15/11/2018
(Kèm theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Đơn vị quản lý/danh mục dự án	Số phải thu theo Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành	Số đã thu hồi (có chứng từ gửi về Sở Tài chính)	Số còn phải thu hồi
1	2	4	5	6
	TỔNG CỘNG	28.516	1.408	27.108
1	Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Kạn	59	0	59
2	Chi cục Phát triển Nông thôn	6	0	6
3	Ban Dân tộc tỉnh	2	0	2
4	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	150	0	150
5	Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Tỉnh	7.487	130	7.356
6	Báo Bắc Kạn	15	0	15
7	Bộ Chỉ huy Quân Sự Tỉnh	680	0	680
8	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bắc Kạn	563	0	563
10	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Kạn	123	0	123
11	Hội Nông dân tỉnh Bắc Kạn	21	0	21
12	Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bắc Kạn	8	0	8
13	Sở Công Thương	35	0	35
14	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn	1.269	0	1.269
15	Ban Quản lý Dự án Công trình giao thông tỉnh	2.831	0	2.831
16	Sở Giao Thông Vận tải	22	0	22
17	Sở Kế hoạch và Đầu tư	23	0	23
18	Sở Khoa học Công nghệ	72	0	72
19	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	95	0	95
20	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	1.013	0	1.013
21	Sở Thông tin và Truyền thông	19	0	19
22	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn	256	0	256
23	Sở Xây dựng Tỉnh Bắc Kạn	226	0	226
24	Sở Y Tế tỉnh Bắc Kạn	329	0	329
25	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	75	0	75
26	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên (TT hướng nghiệp và dạy nghề tỉnh Bắc Kạn)	11	0	11
27	Trung tâm Công nghệ Thông tin	17	0	17
28	Trung tâm nước SH & VSMTNT	340	340	0
29	Trường Cao đẳng Nghề Dân tộc Nội trú Tỉnh	7	0	7
30	Mặt trận Tổ quốc Tỉnh	14	0	14
31	Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể	632	0	632
32	Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông	2.172	0	2.172
33	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn	300	0	300
34	Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới	1.933	861	1.072
35	Ủy ban nhân dân huyện Na Rì	1.243	0	1.243
36	Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn	546	0	546

37	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm	118	68	50
38	Ủy ban nhân dân Thành phố Bắc Kạn	3.047	0	3.047
39	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội	50	0	50
40	Văn phòng Tỉnh ủy	60	7	53
41	Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh	8	0	8
42	Vườn Quốc gia Ba Bể	1.631	0	1.631
43	Trung tâm Khuyến Nông tỉnh Bắc Kạn	912	0	912
44	Công ty Lâm nghiệp Bắc Kạn	25	0	25
45	Công ty May Bắc Kạn	55	0	55



BIỂU SỐ 02

TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC TRONG CHI ĐẦU TƯ XDCB TỪ 2010 ĐẾN NAY CHƯA ĐƯỢC GIẢI QUYẾT

(Kèm theo Nghị quyết số : 25/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung, Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai chế độ	Giảm cấp phát thanh toán các khoản quyết toán sai chế độ	Thu hồi tạm ứng sai quy định	Giảm giá trị trúng thầu
I	Năm 2010	-	628.680.738	1.138.305.000	-
1	UBND huyện Ba Bể		628.680.738		
-	Tru số hợp khối các cơ quan huyện Ba Bể		264.268.233		
-	Đường Nà Viên - Phiên Khảm xã Yên Dương		47.105.400		
-	Kè chống xói lở bờ sông Năng, thôn Kéo Sáng, xã Thượng Giáo		127.343.586		
-	Kè chống xói lở xã Chu Hương		52.985.519		
-	Đầu tư xây dựng vùng nguy cơ sạt lở cao thị trấn Chợ Rã		136.978.000		
2	UBND huyện Chợ Đồn			1.138.305.000	
-	Dự án di dân tự do xã Lương Bằng, xã Nam Cường			1.033.660.000	
-	Dự án khảo sát đường điện Bắc Kạn - Chợ Đồn			12.000.000	
-	Giải phóng mặt bằng công trình điện 6 xã phía Bắc			92.645.000	
II	Năm 2012 (Kiểm toán CT 30a)	384.879.559	-	-	-
1	UBND huyện Ba Bể	384.879.559			
-	Công Ty TNHH MTV quản lý sửa chữa đường bộ 244	384.879.559			
III	Năm 2013	715.667.359	489.041.466	-	-
1	Ban QLDA Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	538.245.291			
-	Công trình Trung tâm đón tiếp khu du lịch Bốc Luôm, huyện Ba Bể	538.245.291			

TT	Nội dung, Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai chế độ	Giảm cấp phát thanh toán các khoản quyết toán sai chế độ	Thu hồi tạm ứng sai quy định	Giảm giá trị trúng thầu
2	Ban QLDA huyện Na Rì	177.422.068			
-	Dự án Đập hồ Vàng Đeng, xã Lương Thượng	140.698.000			
-	Dự án đường giao thông nông thôn Quang Phong - Đồng Xá	36.724.068			
3	UBND Thành phố Bắc Kạn		124.054.295		
-	Công trình nhà làm việc các phòng, ban UBND thị xã		66.941.601		
-	Công trình xử lý ngập úng sau bệnh viện đa khoa tỉnh		57.112.694		
4	Ban QLDA ĐTXD tỉnh		132.041.658		
-	Công trình trung tâm đón tiếp khu du lịch Buốc Lôm - Ba Bể		132.041.658		
5	Ban QLDA huyện Na Rì		232.945.513		
-	Công trình đường từ Cầu tranh đến Trường THPT huyện Na Rì		232.945.513		
IV	Năm 2015	10.427.740.974	5.096.881.452	-	-
1	Ban QLDA Giao thông Bắc Kạn	10.113.221.658			
-	Đường Nghiên Loan - An Thắng	30.353.649			
-	Dự án đường Cứu hộ, cứu nạn vùng sạt lở, lũ quét huyện Pác Nặm	500.000.000			
-	Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT258B	9.582.868.009			
2	Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh Bắc Kạn	47.717.482			
-	Dự án Nâng cấp tuyến đường 258 đoạn qua Vườn Quốc gia Ba Bể km51+200 đến km54+500.	47.717.482			
3	Ban Quản lý các dự án huyện Na Rì	266.801.834			
-	Dự án Kè chắn sạt lở đất Khu dân cư thôn Hát Đeng; Trường PTDT nội trú và trường TH thị trấn Yên Lạc.	266.801.834			
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh Bắc Kạn		377.081.329		

TT	Nội dung, Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ	Giảm cấp phát thanh toán các khoản quyết toán sai chế độ	Thu hồi tạm ứng sai quy định	Giảm giá trị trúng thầu
-	Dự án trường THPT Chuyên Bắc Kạn		97.219.000		
-	Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Bờ hồ đi Quảng Khê (đoạn Pác Ngòi đi Quảng Khê)		279.862.329		
5	Ban QLDA Giao thông Bắc Kạn		2.067.973.061		
-	Dự án Nâng cấp, cải tạo ĐT 255 huyện Chợ Đồn		109.645.453		
-	Dự án Đường cứu hộ, cứu nạn vùng sạt lở, lũ quét huyện Pác Nặm		366.449.617		
-	Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐT 258B		1.591.877.991		
6	Ban Quản lý các dự án huyện Na Rì		1.683.701.040		
-	Dự án Đường từ cầu Hát Deng đến ngã ba đường đi Văn Học		1.343.481.042		
-	Dự án Kè chắn sạt lở đất Khu dân cư thôn Hát Deng; Trường PTDT nội trú và Trường TH thị trấn Yên Lạc		106.912.116		
-	Dự án Khu dân cư Chợ cũ thị trấn Yên Lạc huyện Na Rì		233.307.882		
7	Ban QLDA ĐT&XD thành phố Bắc Kạn		534.160.018		
-	Dự án Trường THCS Đức Xuân (giai đoạn II)		384.413.964		
-	Công trình xử lý sạt lở phía sau trụ sở UBND xã Xuất Hóa		149.746.054		
8	Ban QLDA huyện Chợ Đồn		433.966.004		
-	Dự án kè chống sạt lở cánh đồng xã Nam Cường		433.966.004		
V	Năm 2016	630.170.662	184.654.377	-	-
1	UBND huyện Chợ Mới	402.440.180			
-	Dự án Cụm công trình thủy lợi huyện Chợ Mới	15.929.083			
-	Dự án Kè chống sạt lở bờ suối thôn Nà Chảo, Nà Tào, xã Như Cố	365.385.533			
-	Dự án Xây Dựng trường tiểu học Như Cố II, huyện Chợ Mới đạt chuẩn Quốc Gia	622.246			

TT	Nội dung, Đơn vị được kiểm toán	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ	Giảm cấp phát thanh toán các khoản quyết toán sai chế độ	Thu hồi tạm ứng sai quy định	Giảm giá trị trúng thầu
-	Dự án trụ sở UBND xã Như Cố	20.503.318			
2	UBND huyện Ba Bể	227.730.482			
-	Dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Năng đoạn qua tiểu khu 8 và khu 9 thị trấn Chợ Rã	148.807.038			
-	Dự án đường Bán Tàu xã Cao Thượng - Bán Vài xã Khang Ninh, huyện Ba Bể	70.717.592			
-	Dự án Trường mầm non xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể	8.205.852			
3	Ban Quản lý dự án ĐTXD tỉnh Bắc Kạn		21.498.409		
-	Dự án Nâng cấp cơ sở vùng ngập lũ Nam Cường		21.498.409		
4	UBND huyện Chợ Mới		85.884.318		
-	Dự án xây dựng Trường Tiểu học Như Cố II đạt chuẩn quốc gia		85.884.318		
5	UBND huyện Ngân Sơn		57.669.604		
-	Dự án trụ sở làm việc HĐND - UBND huyện Ngân Sơn		902.000		
-	Đường từ Trụ sở xã - Khuổi On - Nặm Dân, xã Hương Nê, huyện Ngân Sơn		56.767.604		
6	UBND huyện Ba Bể		19.602.046		
-	Dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Năng đoạn qua tiểu khu 8 và tiểu khu 9 thị trấn Chợ Rã		19.602.046		
CỘNG:		12.158.458.554	6.399.258.033	1.138.305.000	-